

CHÍNH PHỦ
Số: 34/2001/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Ban hành Quy chế đấu thầu dự án tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 06 tháng 7 năm 1993 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Quy chế đấu thầu dự án tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

QUY CHẾ

ĐẤU THẦU DỰ ÁN TÌM KIẾM THĂM DÒ VÀ KHAI THÁC DẦU KHÍ

(Ban hành kèm theo Nghị định số 34/2001/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2001 của Chính phủ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc đấu thầu dự án tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí để chọn đối tác ký kết hợp đồng dầu khí theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với việc đấu thầu dự án tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí tại các diện tích trên đất liền và các lô ngoài khơi chưa lựa chọn đối tác hoặc chưa ký kết hợp đồng dầu khí, kể cả các diện tích đã hoàn trả theo quy định tại Điều 19 Luật Dầu khí.

Tổ chức, cá nhân muốn ký kết hợp đồng dầu khí theo các hình thức quy định tại Điều 15 Luật Dầu khí đều phải tuân thủ các quy định của Quy chế này.

Điều 3. Giải thích các từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Bên dự thầu" là các tổ chức, cá nhân, tổ hợp dầu khí đăng ký tham gia đấu thầu dự án tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí.
2. "Bên mời thầu" là cơ quan tổ chức việc đấu thầu theo quy định tại Điều 21 Quy chế này.
3. "Cam kết công việc tối thiểu và cam kết tài chính tối thiểu" là khối lượng công việc tối thiểu và số tiền chi phí tối thiểu tương ứng với khối lượng công việc tối thiểu mà bên dự thầu ước tính và cam kết thực hiện trong giai đoạn đầu tiên của thời kỳ tìm kiếm thăm dò trong hợp đồng dầu khí.
4. "Tổ hợp dầu khí" là tập hợp từ hai tổ chức, cá nhân trở lên, trong đó có ít nhất một tổ chức, cá nhân đang có tối thiểu hai hợp đồng tìm kiếm thăm dò và thác dầu khí ở bất kỳ nơi nào, được thành lập trên cơ sở thoả thuận để tham gia đấu thầu dự án tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí tại Việt Nam.
5. "Tỷ lệ phân chia dầu khí lãi cho nước chủ nhà" là phần chia lợi nhuận cho Nhà nước, không bao gồm phần chia theo tỷ lệ góp vốn cho Tổng công ty Dầu khí Việt Nam hoặc Công ty thành viên được ủy quyền với tư cách là Nhà thầu.

Điều 4. Hình thức đấu thầu

Hình thức đấu thầu được áp dụng trên nguyên tắc cạnh tranh quốc tế rộng rãi, không qua bước sơ tuyển. Mọi tổ chức, cá nhân đáp ứng các điều kiện nêu tại Điều 5 Quy chế này đều được tham gia dự thầu.

Điều 5. Điều kiện dự thầu

Bên dự thầu phải thoả mãn các điều kiện sau:

Có khả năng tài chính, năng lực kỹ thuật và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực hoạt động dầu khí.

Đang có tối thiểu hai hợp đồng tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí ở bất kỳ nơi nào.

Tổ chức, cá nhân không thoả mãn các điều kiện trên, muốn tham gia hoạt động dầu khí tại Việt Nam thì phải liên kết với các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để tạo thành một tổ hợp dầu khí theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế này. Trong trường hợp này, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện sẽ làm đại diện cho tất cả các bên trong tổ hợp dầu khí để tham gia dự thầu.

Điều 6. Chỉ tiêu đấu thầu

Các chỉ tiêu đấu thầu được nêu trong hồ sơ mời thầu bao gồm:

Tỷ lệ phân chia dầu khí lãi cho nước chủ nhà;

Cam kết công việc tối thiểu và cam kết tài chính tối thiểu.

Căn cứ vào tiềm năng cụ thể của từng diện tích hoặc từng lô, Thủ tướng Chính phủ có thể quyết định bổ sung một hoặc một số chỉ tiêu đấu thầu khác như phần tham gia của Tổng công ty Dầu khí Việt Nam, tỷ lệ thu hồi chi phí dầu khí, hoa hồng chữ ký, hoa hồng sản xuất, phí tham khảo tài liệu và chi phí đào tạo.

Thuế suất thuế tài nguyên, thuế thu nhập doanh nghiệp, các loại thuế phải nộp khác thực hiện theo quy định của pháp luật, không đấu thầu và được thông báo trước trong hồ sơ mời thầu.

Chương 2

QUY TRÌNH ĐẤU THẦU

Điều 7. Quy trình đấu thầu

Quy trình đấu thầu gồm các bước:

Lập và phê duyệt kế hoạch đấu thầu;

Thông báo mời thầu;

Đăng ký dự thầu;

Phát hành hồ sơ mời thầu;

Nhận hồ sơ dự thầu, mở thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu;

Thẩm định, phê duyệt và thông báo kết quả đấu thầu;

Đàm phán hợp đồng dầu khí;

Phê duyệt và ký kết hợp đồng dầu khí.

Điều 8. Kế hoạch đấu thầu

Bên mời thầu lập kế hoạch đấu thầu đối với các diện tích hoặc các lô, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Kế hoạch đấu thầu bao gồm những nội dung sau:

Đánh giá sơ bộ tiềm năng dầu khí của từng diện tích hoặc lô;

Thời gian tiến hành đấu thầu;

Các chỉ tiêu đấu thầu;

Phương pháp đánh giá thầu.

Điều 9. Thông báo mời thầu

Căn cứ vào kế hoạch đấu thầu đã được duyệt, Bên mời thầu ra thông báo mời thầu. Thông báo mời thầu được đăng liên tục trong 10 ngày trên hai báo phát hành hàng ngày và trên mạng thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Thông báo mời thầu cũng có thể được gửi trực tiếp cho các tổ chức, cá nhân có quan tâm đến các lô mời thầu.

Thông báo mời thầu bao gồm danh mục các diện tích hoặc các lô mời thầu, tọa độ giới hạn của chúng, bản đồ khu vực diện tích hoặc lô mời thầu; lịch tham khảo tài liệu và các chi tiết khác về thủ tục mời thầu.

Điều 10. Đăng ký dự thầu

Bên dự thầu gửi đăng ký dự thầu cho Bên mời thầu theo mẫu do Bên mời thầu quy định. Thời hạn đăng ký dự thầu không quá 60 ngày, kể từ ngày cuối cùng đăng thông báo mời thầu.

Khi đăng ký dự thầu, Bên dự thầu phải giải trình khả năng tài chính, kỹ thuật và văn bản về việc hình thành tổ hợp dầu khí nếu là tổ hợp tham dự thầu.

Bên dự thầu được nhận hồ sơ mời thầu và được quyền tiếp cận với các tài liệu theo danh mục đã công bố trong hồ sơ mời thầu sau khi đã đăng ký dự thầu.